TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ LANG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày 28-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sầm Đức Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lục Văn Tiến

2. Ông Nông Trung Kiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Linh Thị Hiến – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Thiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2023/TLST-HS ngày 15/6/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 519/2023/QĐXXST-HS ngày 19/6/2023 đối với bị cáo:

Nông Văn Đ, sinh ngày 02/6/1996, tại xã KL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm MN, xã KL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn B và bà Thiếm Thị V; Vợ: Phùng Thị B1, con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng từ ngày 22/3/2023 đến nay. *Có mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Thiếm Thị V, sinh năm 1971

Trú tại: Xóm MN, xã KL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

- *Người làm chứng:*

+ Hoàng Việt Qu, sinh năm 1999

Trú tại: Xóm NS, xã ĐQ, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. *Vắng mặt không có lý do.*

+ Hoàng Văn Tr, sinh năm 1996

Trú tại: Xóm HN, xã TN, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. *Vắng mặt không có lý do.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 22/3/2023, tổ công tác Công an huyện Hạ Lang phối hợp với Công an thị trấn TN làm nhiệm vụ tại khu vực xóm ĐĐ, thị trấn TN, HL thì phát hiện một đối tượng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, xác định người đàn ông tên Hoàng Việt Qu, trú tại xóm NS, xã ĐQ, huyện HL phát hiện, thu giữ 01 (một) gói giấy bạc màu vàng có chứa chất bột màu trắng. Đấu tranh khai thác tại chỗ Qu khai nhận số chất bột màu trắng là Heroine được Qu mua với Nông Văn Đ trú tại MN, xã KL, HL với số tiền 200.000 đồng để sử dụng. Sự việc được lập biên bản tại chỗ, vật chứng được niêm phong và người được đưa về trụ sở để làm rõ. Căn cứ tài liệu thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Lang đã tiến hành bắt giữ Nông Văn Đ để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra chứng minh được: Trước khi bị bắt, Nông Văn Đ đã bán ma túy cho Hoàng Việt Qu và Hoàng Văn Tr nhiều lần. Cụ thể:

- Lần một: Khoảng 16 giờ, ngày 15/3/2023, Đ đã bán 01 gói ma túy cho Tr với giá 200.000đ tại khu vực rẫy NB, thuộc xóm NL, xã AL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

- Lần hai: Khoảng 16 giờ, ngày 17/3/2023, Đ tiếp tục bán 01 gói ma túy cho Tr với giá 200.000đ cũng tại khu vực rẫy NB, thuộc xóm NL, xã AL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

- Lần ba: Khoảng 11 giờ, ngày 22/3/2023, Đ bán 01 gói ma túy cho Qu với số tiền 200.000đ tại đường tỉnh lộ 207 thuộc xóm ĐĐ, thị trấn TN, huyện HL. Sau khi có ma túy, Qu đi bộ đến trước cổng nghĩa trang liệt sỹ huyện HL tại xóm ĐĐ để sử dụng thì bị lực lượng chức năng phát hiện và lập biên bản.

- Lần bốn: Cùng ngày 22/3/2023, ngay sau khi bán ma túy cho Qu xong, Đ tiếp tục đi xe máy BKS: 11X1-049.xx đến bán 01 gói ma túy cho Tr ngay tại nhà vợ của Tr thuộc xóm LĐ, thị trấn TN, HL với số tiền 200.000đ.

Chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn Qu được Công an huyện Hạ Lang cân có khối lượng tịnh 0,03g (không phẩy không ba gam), được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định là ma túy, loại Heroine. Khi bắt bị cáo Nông Văn Đ, Cơ quan Điều tra đã thu giữ: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, BKS: 11X1-049.xx; 01 chìa khóa xe máy, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lục Đức T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5, màu đỏ, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng và số tiền 794.000đ (bảy trăm chín mươi tư nghìn đồng); thu giữ của Hoàng Việt Qu 01 bơm kim tiêm, 01 tờ giấy bạc màu vàng.

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT-VKSHL-HS ngày 14/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố bị cáo Nông Văn Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như Cáo trạng phản ánh và cho rằng việc truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội, không oan.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bà Thiếm Thị V trình bày: Chiếc xe máy bị thu giữ là của bà V mua tại hiệu cầm đồ, mục đích phục vụ đi lại của gia đình nhưng chưa làm thủ tục sang tên, khi Đ mang xe để mua bán trái phép chất ma túy bà V không biết nên đề nghị được trả lại.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Nông Văn Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của BLHS xử phạt Đ từ 07 năm đến 08 năm tù. Về vật chứng: Áp dụng các điểm a,c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (TTHS): Trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, BKS: 11X1-049.xx, 01 chìa khóa xe máy, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lục Đức T cho bà Thiếm Thị V; tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5, màu đỏ, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng của bị cáo Đ; tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 794.000đ (bảy trăm chín mươi tư nghìn đồng) là tiền của bị cáo bán ma túy mà có; tịch thu tiêu hủy 01 bơm kim tiêm và 01 tờ giấy bạc màu vàng của Hoàng Việt Qu.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận với các quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Lang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện và các yếu tố cấu thành tội phạm:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có căn cứ khẳng định: Do bản thân có sử dụng ma túy, Nông Văn Đ đã sang TH, xã

ĐD, huyện TK và khu vực Mốc 39 cũ thuộc xóm KL, xã QL để mua ma túy về sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Cụ thể: Trong các ngày 15, 17 và 22/3/2023, Đ đã bán lẻ ma túy cho Hoàng Văn Tr tất cả 03 (ba) lần mỗi lần 01 (một) gói ma túy với giá 200.000đ, trong đó hai lần tại địa phận xóm NL, xã AL, huyện HL và một lần tại xóm LĐ, thị trấn TN, huyện HL. Cùng ngày 22/3/2023, sau khi bán ma túy cho Tr, Đ tiếp tục bán 01 (một) gói ma túy cho Hoàng Việt Qu với giá 200.000đ tại đường tỉnh lộ 207, thuộc xóm ĐĐ, thị trấn TN; ngay sau đó, Qu đem ma túy đi sử dụng thì bị lực lượng chức năng phát hiện và lập biên bản. Số ma túy bị thu giữ được cân có khối lượng tịnh 0,03g (không phẩy không ba gam), được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định và kết luận là chất ma túy, loại Heroine.

Như vậy, bị cáo Đ đã bán ma túy 04 lần cho 02 người, mỗi hành vi cấu thành tội phạm độc lập, do đó bị cáo thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho tệ nạn mua bán trái phép chất ma túy ngày càng gia tăng hiện nay, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo được thực hiện một mình với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức để biết được việc mua bán trái phép chất ma túy là phạm pháp, tuy nhiên bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện. Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS. Xét về tính chất, hậu quả của hành vi là rất nghiêm trọng, nên cần cách ly bị cáo một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đều thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS nên cần được áp dụng đối với bị cáo.

[4]. Đối với những người không rõ nhân thân, lai lịch đã bán ma túy cho bị cáo tại TH, xã ĐD, huyện TK và tại khu vực Mốc 39 cũ, xóm KL, xã QL, huyện HL vì không xác định được danh tính và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Điều tra không có cơ sở để làm rõ, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi mua ma túy về sử dụng của Hoàng Việt Qu, Hoàng Văn Tr, Công an huyện Hạ Lang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với mức phạt tiền 3.500.000đ đối với Qu và phạt cảnh cáo đối với Tr là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, bản thân không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng: Trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, BKS: 11X1-049.xx, 01 chìa khóa xe máy, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lục Đức T cho bà Thiếm Thị V, vì không liên quan đến hành vi phạm tội; tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5, màu đỏ, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng của bị cáo Đ, vì được sử dụng làm phương tiện liên lạc khi mua bán ma túy; tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 794.000đ (bảy trăm chín mươi tư nghìn đồng) và truy thu số tiền 6.000đ (sáu nghìn đồng) là số tiền thu lợi bất chính do bị cáo Đ bán ma túy mà có; tịch thu tiêu hủy 01 bơm kim tiêm, 01 tờ giấy bạc màu vàng của Hoàng Việt Qu do không có giá trị sử dụng.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của BLHS. Xử phạt bị cáo Nông Văn Đ 07 (bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 22/3/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật TTHS;

- Trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, BKS: 11X1-049.xx, 01 chìa khóa xe máy và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lục Đức T cho bà Thiếm Thị V, trú tại: Xóm MN, xã KL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5, màu đỏ, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng và số tiền 794.000đ (bảy trăm chín mươi tư nghìn đồng) của bị cáo Đ do phạm tội mà có để nộp vào ngân sách nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng và 01 tờ giấy bạc màu vàng của Hoàng Việt Qu.

- Truy thu số tiền 6.000đ (sáu nghìn đồng) là số tiền thu lợi bất chính của bị cáo Đ do bán ma túy mà có.

Xác nhận các vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật TTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nông Văn Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật TTHS. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ tại Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã KL (bằng t/báo);
- Bị cáo;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Sầm Đức Hiệp